

Số: 830 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 31 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính và Chuyển đổi số

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 và định hướng đến 2030;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về kiện toàn và đổi tên Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Thành ủy Cần Thơ về xây dựng thành phố Cần Thơ phát triển thành đô thị thông minh, giai đoạn 2016-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04 ngày 8 tháng 2021 của Thành ủy Cần Thơ về chuyển đổi số thành phố Cần Thơ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Chương trình số 26-Ctr/TU ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thành ủy Cần Thơ về cải cách hành chính, trọng tâm là xây dựng chính quyền điện tử hành động, phục vụ;

Căn cứ Kết luận số 19-KL/BCSĐ ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố về công tác cán bộ; Kết luận số 25-KL/BCSĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố về

công tác cán bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính và Chuyển đổi số thành phố Cần Thơ (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo), gồm các thành viên sau:

1. Trưởng Ban Chỉ đạo

Ông Trần Việt Trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

- Ông Dương Tấn Hiền, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố;
- Ông Nguyễn Ngọc Hè, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;
- Ông Nguyễn Thực Hiện, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;
- Ông Nguyễn Văn Hồng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;
- Ông Nguyễn Văn Thuận, Giám đốc Công an thành phố;
- Ông Châu Việt Tha, Giám đốc Sở Nội vụ;
- Ông Huỳnh Hoàng Mên, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Các Thành viên Ban Chỉ đạo

- Ông Nguyễn Văn Vinh, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Ông Ngô Anh Tín, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
- Ông Nguyễn Quang Nghị, Giám đốc Sở Tài chính;
- Ông Mai Như Toàn, Giám đốc Sở Xây dựng;
- Ông Nguyễn Văn Sử, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ông Lê Thanh Tâm, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ông Trần Thanh Bình, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ông Hoàng Quốc Cường, Giám đốc Sở Y tế;
- Ông Hà Vũ Sơn, Giám đốc Sở Công Thương;
- Ông Đỗ Thanh Thảo, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Ông Lê Tiến Dũng, Giám đốc Sở Giao thông vận tải;
- Ông Nguyễn Minh Tuấn, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ông Hồ Văn Gia, Giám đốc Sở Tư pháp;
- Bà Trần Thị Xuân Mai, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ông Nguyễn Khánh Tùng, Viện trưởng Viện Kinh tế - Xã hội thành phố;
- Ông Huỳnh Văn Phương, Phó Chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố;

- Ông Trần Văn Dương, Phó Giám đốc Công an thành phố;
- Ông Trương Hồng Dự, Phó Giám đốc Sở Nội vụ;
- Ông Nguyễn Hữu Thanh Bình, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông;
- Ông Huỳnh Trung Trứ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều;
- Bà Phan Thị Nguyệt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Thủy;
- Ông Nguyễn Quốc Cường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Cái Răng;
- Ông Lê Việt Sĩ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ô Môn;
- Ông Nguyễn Trung Nghĩa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền;
- Ông Nguyễn Thành Út, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai;
- Ông Nguyễn Trường Thọ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ;
- Ông Đoàn Quốc Sử, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh;
- Ông Võ Văn Tân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt.

4. Mời tham gia Thành viên

- Ông Tống Văn Nhịn, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;
- Ông Nguyễn Văn Phong, Phó Trưởng ban Thường trực, Ban Tổ chức Thành ủy;
- Ông Phan Văn Thép, Phó Trưởng ban Thường trực, Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Bà Nguyễn Thị Liên Phương, Phó Chánh Văn phòng Thành ủy;
- Bà Nguyễn Thị Hồng Yến, Trưởng ban Ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân thành phố;
- Ông Cáp Quý Phúc, Cục trưởng Cục Thuế thành phố Cần Thơ;
- Ông Đặng Văn Nở, Giám đốc Bảo hiểm xã hội thành phố;
- Ông Trần Quốc Hà, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ;
- Ông Nguyễn Văn Xuyên, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cần Thơ;
- Bà Huỳnh Thị Hiền, Phó Chủ tịch Thường trực Liên đoàn lao động thành phố;
- Bà Lư Thị Ngọc Anh, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố.

Tùy vào tính chất, nội dung hoạt động theo từng nhiệm vụ có liên quan của Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định thành phần tham dự hoặc mời thêm chuyên gia, tổ chức có liên quan để hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm phù hợp quy định.

5. Tổ Công tác Giúp việc

Được huy động từ cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị có thành viên tham gia do các thành viên Ban Chỉ đạo đề xuất, trình Trưởng ban (hoặc Phó

Trưởng ban trong trường hợp được ủy quyền) quyết định thành lập, kiện toàn khi cần thiết.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Chức năng

Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính và Chuyển đổi số thành phố là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố nghiên cứu, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố; tạo môi trường pháp lý thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số thành phố gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, chính sách và giải pháp quan trọng để đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số của thành phố; cho ý kiến về chương trình, kế hoạch cải cách hành chính, chuyển đổi số dài hạn và hàng năm do Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông trình Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, điều hòa, phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính và chuyển đổi số để đảm bảo tính nhất quán trong quá trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và đô thị thông minh; xem xét nội dung các đề án, dự án quan trọng về cải cách hành chính và chuyển đổi số của Ủy ban nhân dân thành phố, các dự thảo nghị quyết của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, quyết định, chỉ thị của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố có nội dung chủ yếu liên quan đến cải cách hành chính và chuyển đổi số trước khi trình Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định;

c) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch cải cách hành chính;

d) Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giải pháp để giải quyết những vấn đề trong thực hiện các chủ trương, cơ chế, chính sách thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số thành phố, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính;

đ) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm trong công tác cải cách hành chính và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, kinh tế số và đô thị thông minh;

e) Có trách nhiệm xây dựng quy chế làm việc, chương trình, kế hoạch làm việc hàng năm. Trưởng Ban Chỉ đạo phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên Ban Chỉ đạo, chỉ đạo Tổ trưởng Tổ Công tác Giúp việc phân công nhiệm vụ cụ

thể cho các thành viên Tổ Công tác Giúp việc để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số trên địa bàn thành phố;

- g) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố;
- h) Thành lập hai Tổ Công tác Giúp việc cho Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch cải cách hành chính và chuyển đổi số trên địa bàn thành phố;
- i) Được mời tham dự các cuộc họp do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, các cuộc họp của các bộ, ngành, địa phương liên quan đến nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo;
- k) Mời lãnh đạo các sở, ngành, chính quyền địa phương và đại diện cơ quan, tổ chức khác liên quan tham dự các cuộc họp, các buổi làm việc của Ban Chỉ đạo;
- l) Yêu cầu các sở, ngành, chính quyền địa phương và cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

Điều 3. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu.
2. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 06 tháng một lần. Khi cần thiết Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập họp bất thường.
3. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.
4. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành.
5. Trưởng ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân thành phố, các thành viên khác sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị công tác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.
6. Ban Chỉ đạo tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo

1. Sở Nội vụ là cơ quan thường trực phụ trách lĩnh vực Cải cách hành chính, Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan thường trực phụ trách lĩnh vực Chuyển đổi số của Ban Chỉ đạo; bảo đảm các điều kiện cần thiết cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.
2. Tổ trưởng Tổ Công tác Giúp việc trình Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế làm việc và Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo; đồng thời, có trách nhiệm phê duyệt danh sách thành viên và ban hành Quy chế làm việc của Tổ Công tác Giúp việc. Thành viên Tổ Công tác Giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

Điều 5. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ Công tác Giúp việc được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm cấp cho Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1871/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về kiện toàn Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số.

Điều 7. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *lu*

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- BCĐ CCHC của Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TT TU, TT HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn TP ;
- VP UBND TP (2,3,4,5,6);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, LhT.

CHỦ TỊCH**Trần Việt Trường**